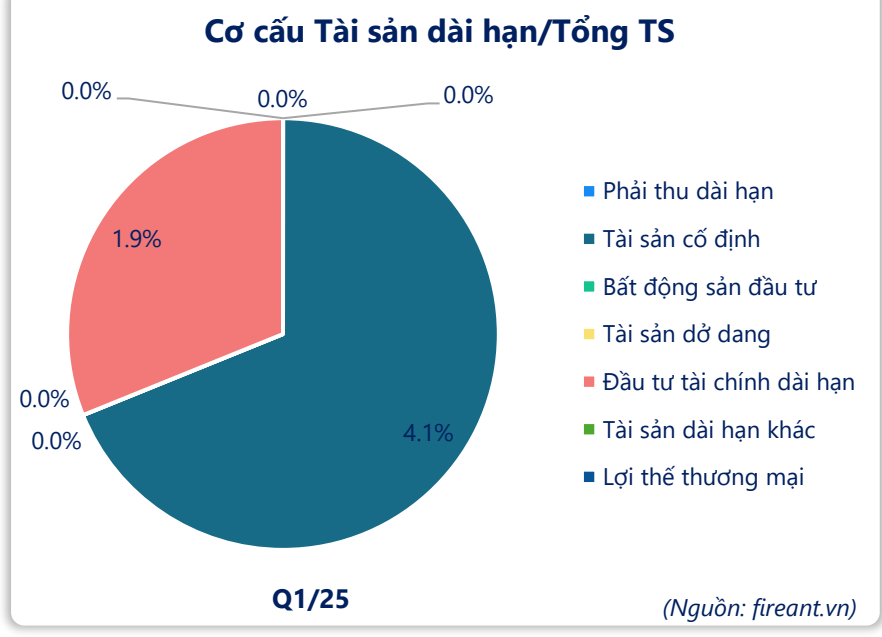
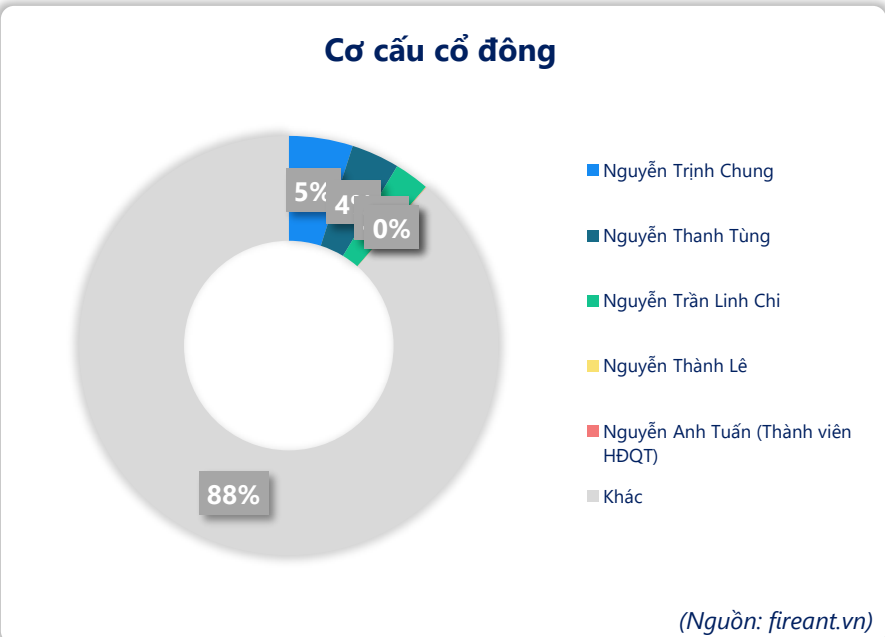
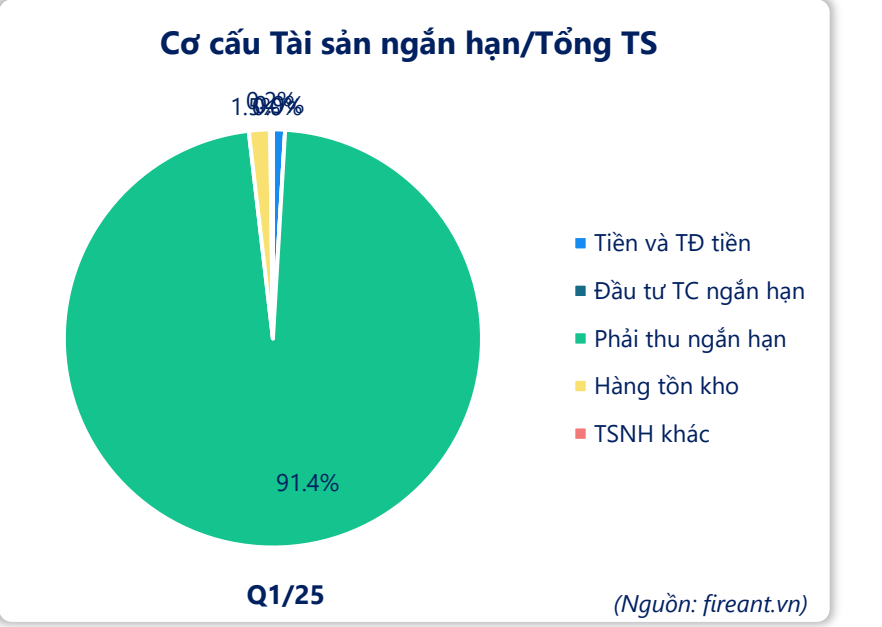
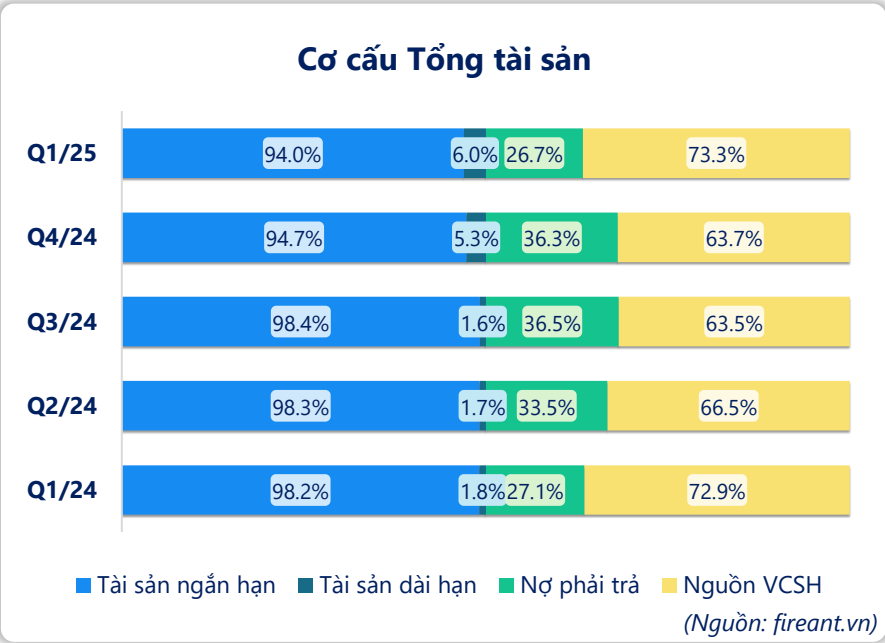
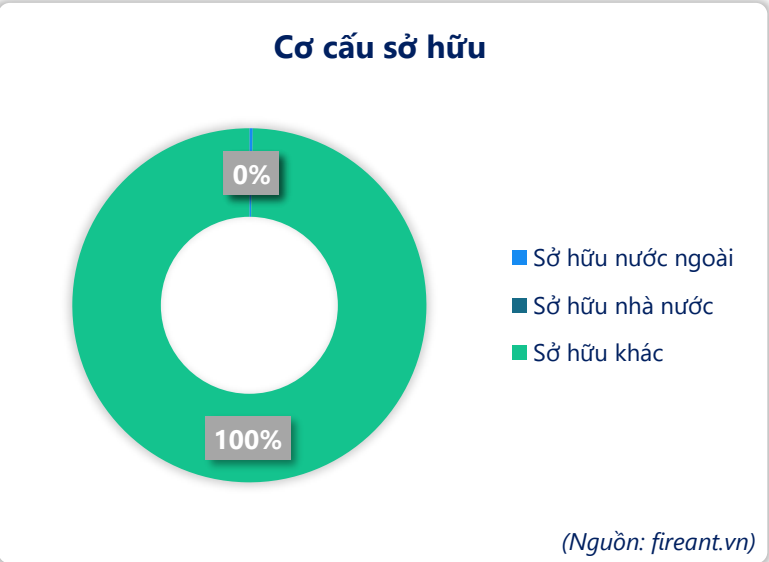
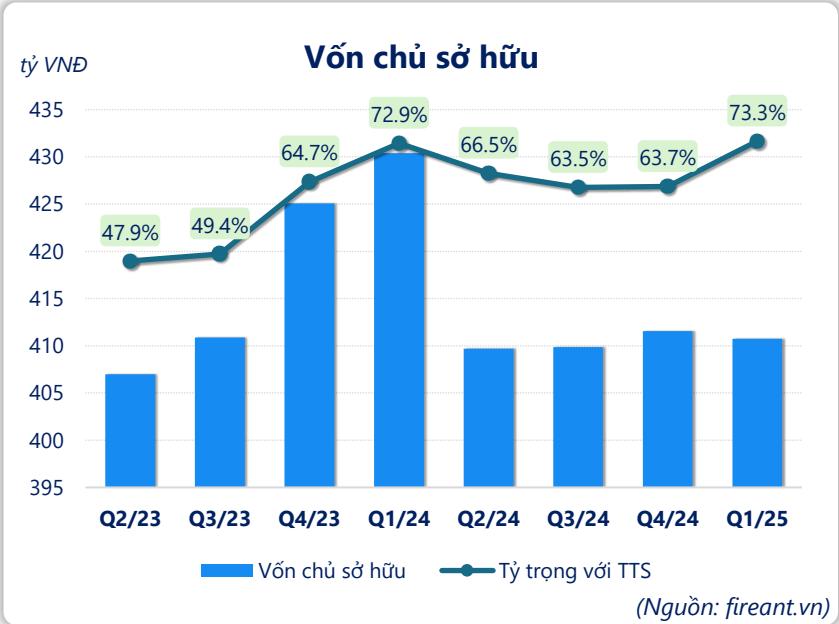
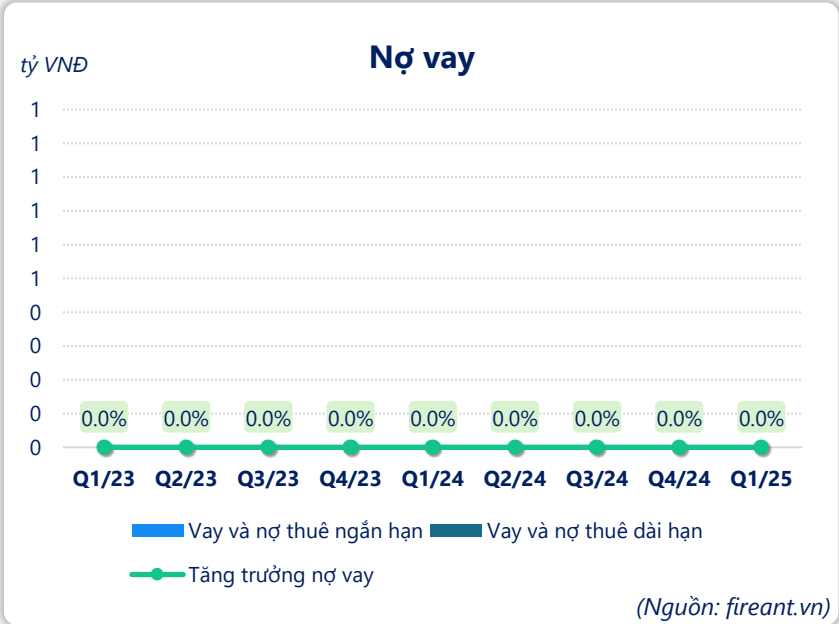
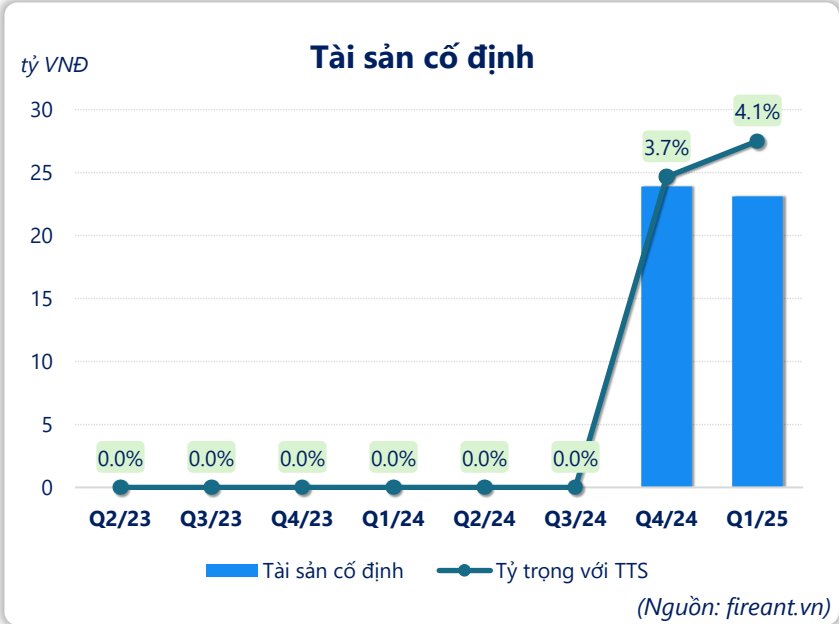
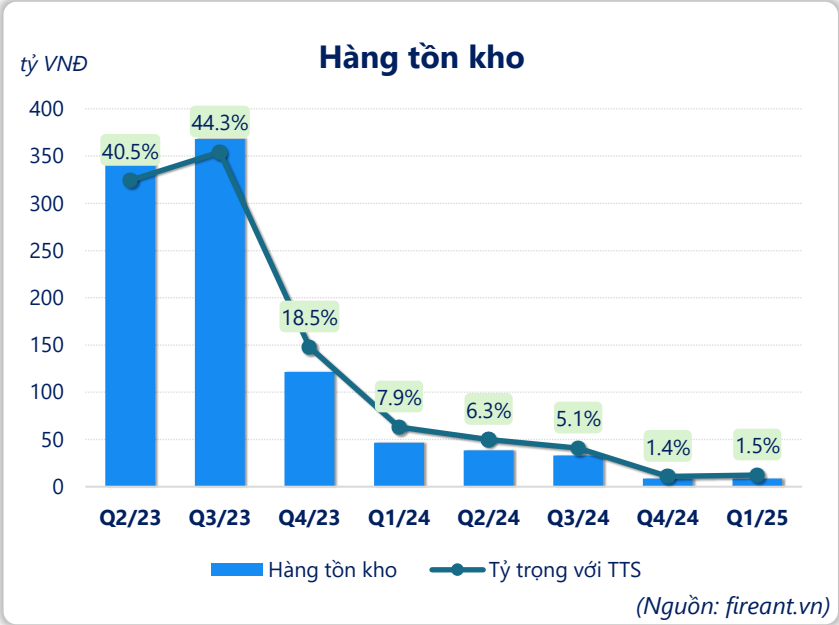
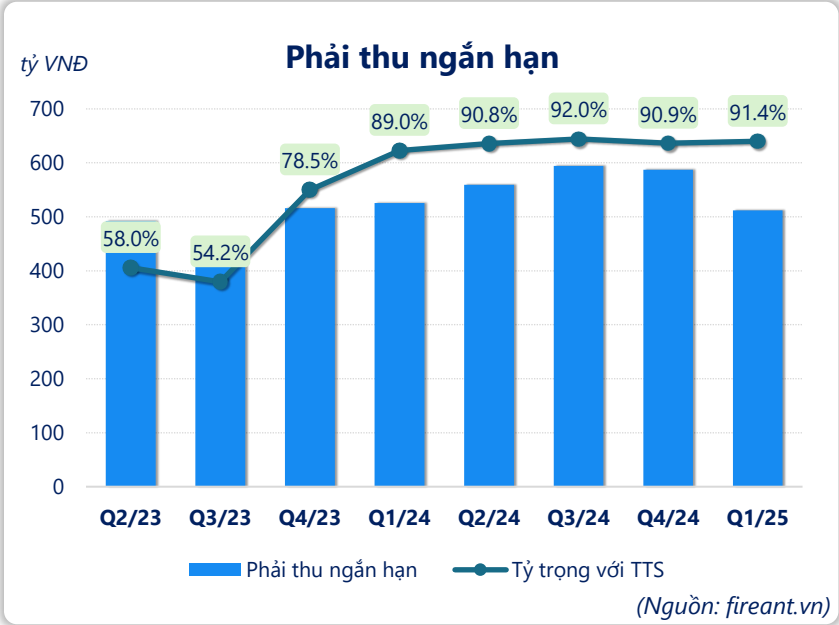
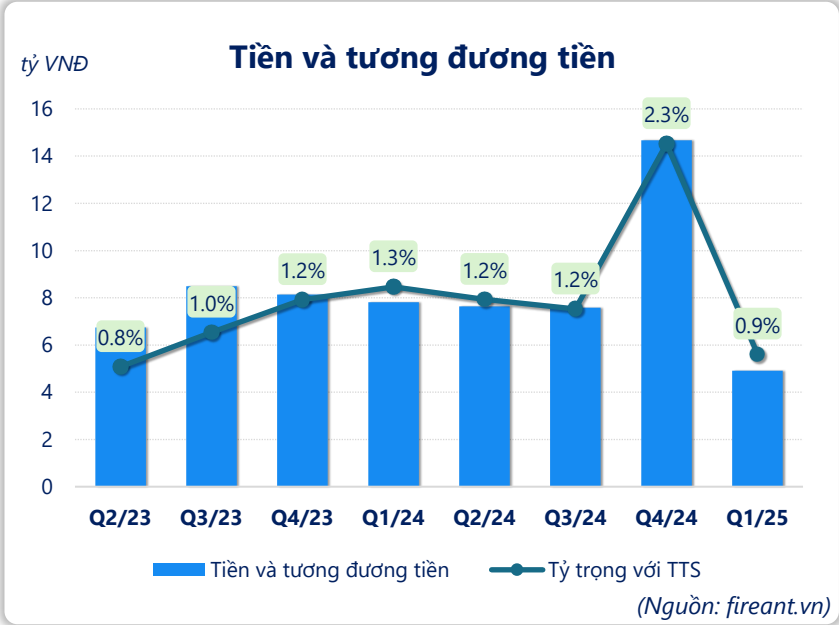
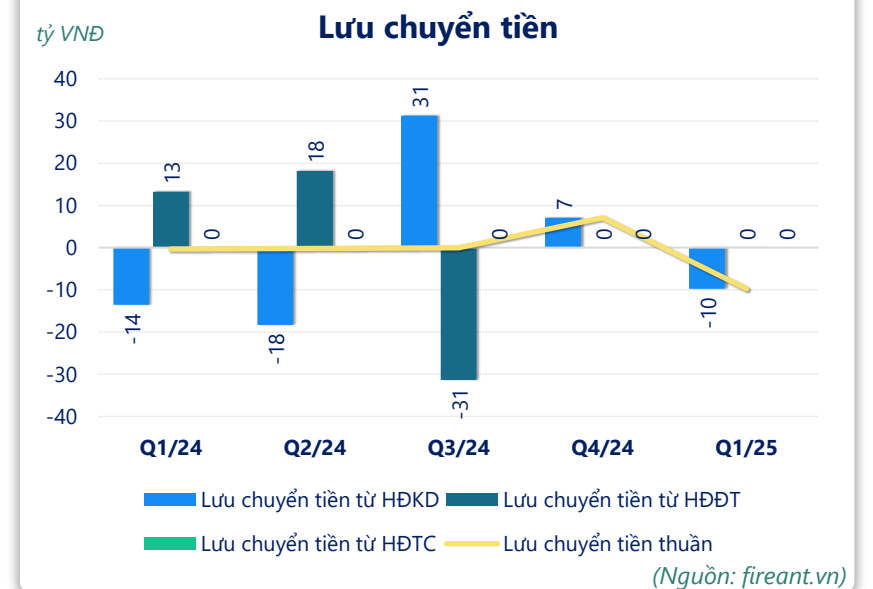
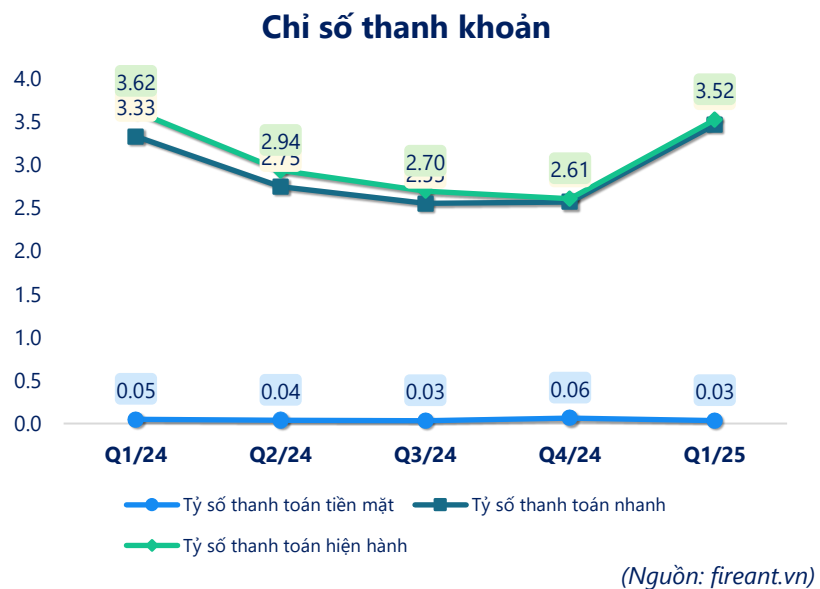
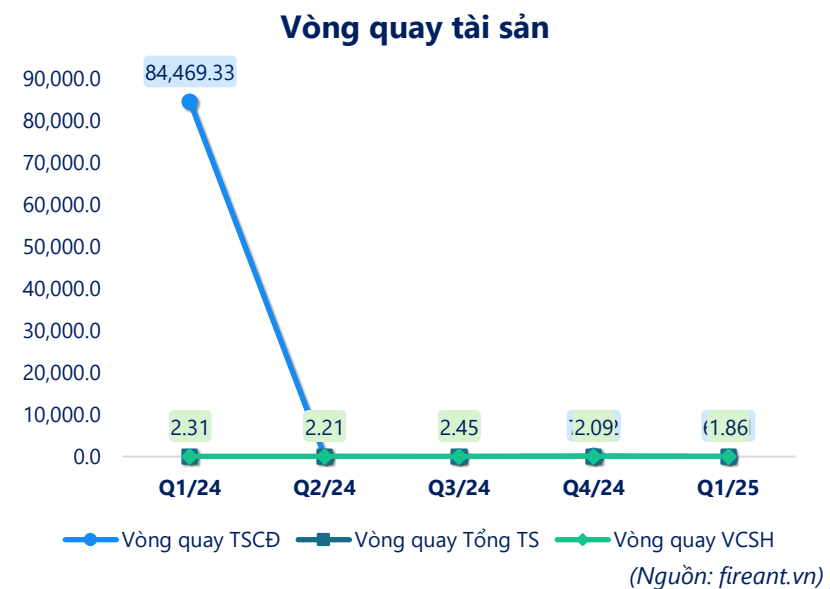
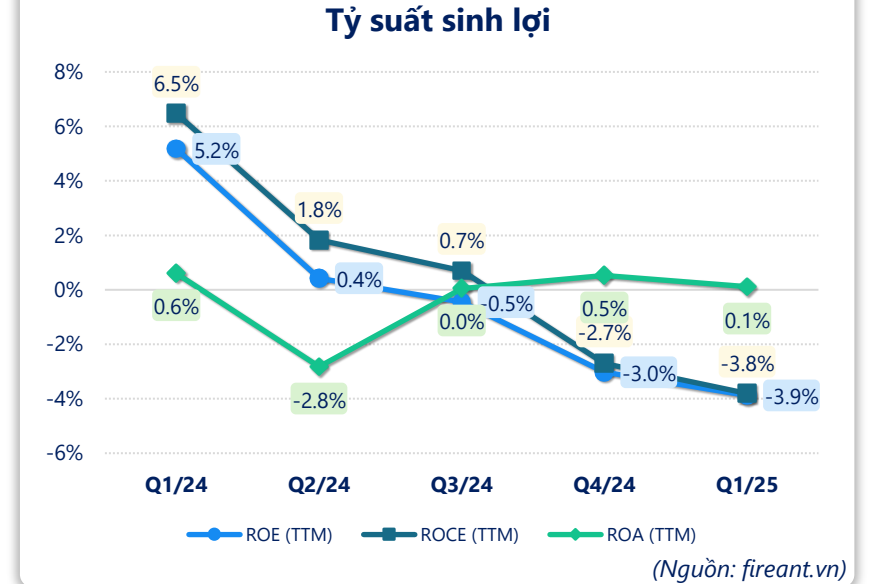
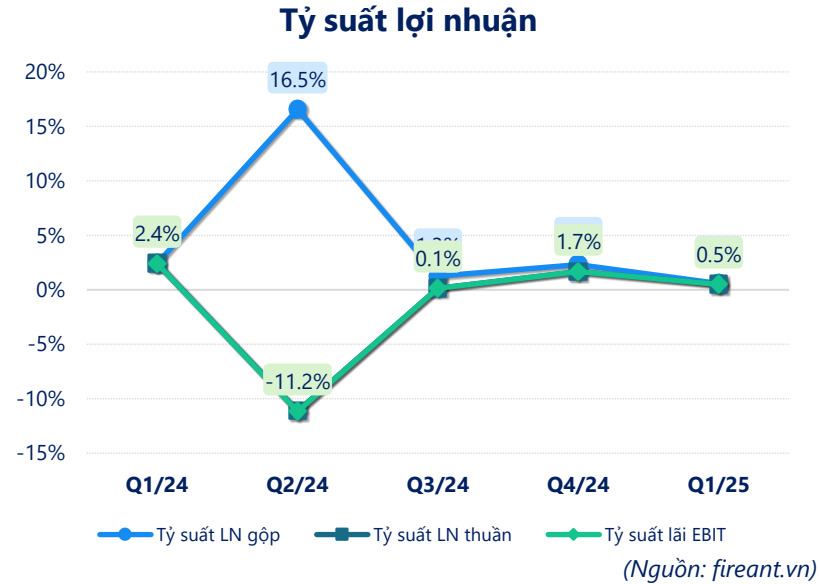
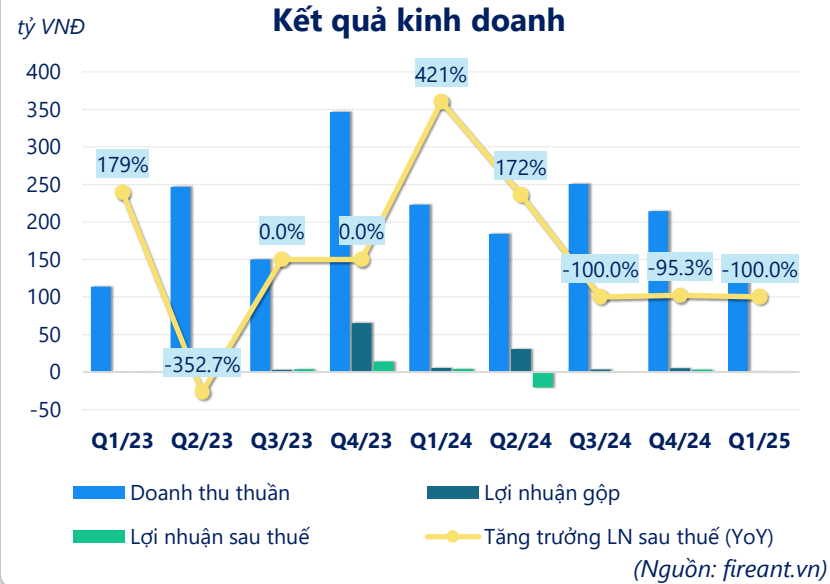


Thông tin giao dịch		31/03/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		2,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		4,800
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		2,600
SL cổ phiếu LH		37,374,846
KLGD BQ 20 phiên (CP)		187,855
% sở hữu nước ngoài		0.3%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		105
P/E		-6.4
EPS		-436

	YTD	1T	3T	6T
TTH	-6.7%	-9.7%	3.7%	-6.7%
VNINDEX	2.9%	-0.4%	2.7%	1.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/3/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	560	645	-13.2%
Tài sản ngắn hạn	527	611	-13.9%
Tiền và tương đương tiền	4.91	14.7	-66.5%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	512	587	-12.8%
Hàng tồn kho	8.63	8.43	2.5%
Tài sản ngắn hạn khác	1.10	1.04	5.8%
Tài sản dài hạn	33.6	33.7	-0.5%
Phải thu dài hạn	0.01	0.01	0.0%
Tài sản cố định	23.1	23.3	-0.7%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	10.5	10.5	0.0%
Tài sản dài hạn khác	0	0	
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	149	235	-36.4%
Nợ ngắn hạn	149	235	-36.4%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	132	210	-37.0%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	411	410	0.2%
Vốn chủ sở hữu	411	410	0.2%
Vốn điều lệ	374	374	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Doanh thu thuần	223	184	251	215	134
Giá vốn hàng bán	218	154	248	210	134
Lợi nhuận gộp	5.41	30.4	3.15	4.96	0.78
Doanh thu HĐTC	0.52	0.30	0.00	0.00	0.00
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0.29	28.7	0.60	0.66	0.41
Chi phí QLDN	0.23	22.5	2.24	0.74	-0.29
LN thuần từ HĐKD	5.42	-20.5	0.32	3.56	0.65
Lợi nhuận khác	-0.04	-0.08	0.00	0.00	0.00
LN trước thuế	5.37	-20.5	0.32	3.56	0.65
Lợi nhuận sau thuế	4.30	-20.7	0.32	3.40	0.65
LNST của CĐ cty mẹ	4.30	-20.7	0.32	3.40	0.65

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-13.5	-18.3	31.3	7.08	-9.75
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	13.2	18.1	-31.3	0.00	0.00
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	8.13	7.81	7.63	7.59	14.7
Lưu chuyển tiền thuần	-0.32	-0.18	-0.04	7.08	-9.75
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	7.81	7.63	7.59	14.7	4.91

(Nguồn: fireant.vn)